BVBank
Ngân hàng Bản Việt

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ BẢO LÃNH TRONG NƯỚC
Dành cho Khách hàng cá nhân
Hiệu lực áp dụng từ ngày 09/11/2026

	Khoản mục phí	Mức phí (chưa bao gồm thuế GTGT)
I	**PHÁT HÀNH BẢO LÃNH TRỰC TIẾP THEO YÊU CẦU CỦA KH**	
1	**Phát hành bảo lãnh**	
1.1	Ký quỹ bằng tiền mặt	0,05%/tháng trên giá trị bảo lãnh Min: 200.000VND
1.2	Đảm bảo bằng thẻ tiết kiệm, giấy tờ có giá (ngoại trừ cổ phiếu) do BVBank phát hành	0,08%/tháng trên giá trị bảo lãnh Min: 300.000VND
	Lưu ý: Mức phí này không áp dụng cho bảo lãnh vay vốn. Nếu có phát sinh, đơn vị phải trình thực hiện.	
1.3	Đảm bảo bằng giấy tờ có giá do TCTD khác phát hành mà BVBank chấp thuận	0,10%/tháng trên giá trị bảo lãnh Min:300.000VND
1.4	Các hình thức khác	0,15%/tháng trên giá trị bảo lãnh Min: 300.000VND
2	**Tu chỉnh thư bảo lãnh**	
2.1	Tu chỉnh tăng trị giá và/hoặc gia hạn: thu bổ sung phần tăng	Như mức phí phát hành thư bảo lãnh
2.2	Tu chỉnh khác	200.000VND/lần
3	**Thay đổi tài sản đảm bảo**	Thu phần phí chênh lệch do thay đổi loại TSBĐ
4	**Thanh toán bảo lãnh**	Theo phí chuyển tiền trong nước/ngoài nước
5	**Phát hành thư bảo lãnh bằng 2 ngôn ngữ**	Như phí phát hành + 200.000VND/thư hoặc 10USD/ngoại tệ tương dương
6	**Phát hành thư bảo lãnh không theo mẫu của BVBank**	Như phí phát hành + 300.000VND/thư hoặc 10USD/ngoại tệ tương dương
7	**Hủy thư bảo lãnh do đề nghị của khách hàng**	200.000VND/thư
II	**PHÁT HÀNH BẢO LÃNH TRÊN CƠ SỞ BẢO LÃNH ĐỐI ỨNG**	
1	**Phát hành thư bảo lãnh**	0,20%/tháng trên giá trị bảo lãnh Min: 1.000.000VND
2	**Tu chỉnh thư bảo lãnh**	
2.1	Tu chỉnh tăng tiền và/hoặc gia hạn ngày hiệu lực: thu bổ sung phần tăng thêm hoặc gia hạn.	0,20%/tháng trên giá trị bảo lãnh Min: 400.000VND
2.2	Tu chỉnh khác	300.000VND/lần
III	**PHÁT HÀNH BẢO LÃNH TRÊN CƠ SỞ BẢO LÃNH ĐỐI ỨNG**	
1	**Thông báo, tu chỉnh thư bảo lãnh**	300.000VND/lần
2	**Thông báo điện theo yêu cầu của ngân hàng khác**	
3	**Thông báo hủy thư bảo lãnh**	
IV	**PHÁT HÀNH BẢO LÃNH TRÊN CƠ SỞ BẢO LÃNH ĐỐI ỨNG**	
1	**Nhận và xử lý yêu cầu của khách hàng**	300.000VND/hồ sơ
2	**Thanh toán kết quả đòi tiền**	0,2%/trị giá đòi tiền Min: 200.000 VND/lần
V	**XÁC THỰC THƯ BẢO LÃNH/THƯ TU CHỈNH BẢO LÃNH DO BVB PHÁT HÀNH**	
1	**Xác thực Thư bảo lãnh/Thư tu chỉnh bảo lãnh do BVB phát hành**	300.000VND/lần
	Lưu ý: Phí này chỉ thu trong trường hợp người yêu cầu xác nhận là bên được bảo lãnh.	
VI	**XÁC NHẬN THƯ BẢO LÃNH CỦA NGÂN HÀNG KHÁC PHÁT HÀNH**	
1	**Xác nhận thư bảo lãnh của Ngân hàng khác phát hành**	0,15% giá trị bảo lãnh Min: 300.000VND
2	**Xác nhận tu chỉnh thư bảo lãnh**	
2.1	Tu chỉnh tăng tiền	0,15% số tiền tăng thêm Min: 200.000VND
2.2	Gia hạn ngày hiệu lực	0,15% giá trị chứng thư được kéo dài thời hạn hiệu lực Min: 200.000VND
2.3	Các tu chỉnh khác	200.000VND/lần
VII	**PHÁT HÀNH KHÁC**	**Theo thỏa thuận**